TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15 /2023/QĐST- DS	*Vĩnh Lộc, ngày 13 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2023/TLST- DS ngày 04 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trịnh Thị S - Sinh năm 1959

Địa chỉ: Toà nhà S402 V – Phường T, quận N, Thành phố H.

- *Bị đơn:* Bà Hà Thị L – sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đinh Thị T – sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện V, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ trả tiền*: Bà Trịnh Thị S, bà Hà Thị L và bà Đinh Thị T thống nhất, thoả thuận:

Trong năm 2010 và năm 2011 bà Hà Thị L có vay của bà Trịnh Thị S tổng số tiền là 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng). Thời hạn vay lâu dài, lãi suất 1,5%/tháng. Quá trình vay nợ bà L đã trả cho bà S được một số tiền lãi.

Nay bà L còn nợ bà S số tiền gốc là 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng). Bà L không phải trả lãi suất trên số tiền còn nợ bà S.

Phương thức trả nợ: Chậm nhất là ngày 30/9/2024, bà Hà Thị L phải có nghĩa vụ trả hết số tiền còn nợ là 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng) cho bà Trịnh Thị S.

Kể từ ngày 01/10/2024, nếu bà Hà Thị L không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ cho bà S, thì bà L phải chịu tiền lãi với mức lãi suất là 0,833%/tháng tương ứng với số tiền còn nợ bà S cho đến khi trả nợ xong.

Bà Đinh Thị T không phải có trách nhiệm gì đối với khoản tiền bà Hà Thị L vay nợ bà Trịnh Thị S.

- *Về án phí:* Bà Trịnh Thị S và bà Hà Thị L thống nhất, thoả thuận:

Nguyên đơn bà Trịnh Thị S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn bà Hà Thị L phải chịu 50% số tiền án phí của 5% mức án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong trường hợp các bên đương sự đã tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên tòa, nên bà Hà Thị L phải chịu 925.000đ (Chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang